

Số: 121/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 16 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 34/2024/HNST ngày 20 tháng 02 năm 2024, về việc: “Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Văn Đ**, sinh năm 1972.

Địa chỉ thường trú: **Số A T, Phường I, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ cư trú: A10.12 Chung cư The EverRich Infinity, **số B A, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.**

- Bị đơn: Bà **Phạm Thị Minh T**, sinh năm 1975.

Địa chỉ thường trú: **Số A T, Phường I, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ cư trú: A10.12 Chung cư The EverRich Infinity, **số B A, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông **Lê Văn Đ** và bà **Phạm Thị Minh T** cùng thỏa thuận, thống nhất thay đổi mức cấp dưỡng nuôi 01 (một) người con chung tên **Lê Khang P** (nam), sinh ngày 17 tháng 01 năm 2008 đã được ghi nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 336/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Ông **Lê Văn Đ** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 01 (một) người con chung tên **Lê Khang P** (nam), sinh ngày 17 tháng 01 năm 2008 với mức cấp dưỡng là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng)/01 tháng. Thực hiện việc cấp dưỡng tiền nuôi người

con chung nêu trên vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 cho đến khi người con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung do đôi bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông **Lê Văn Đ** tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông **Lê Văn Đ** đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011129 ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. **H** lại tiền chênh lệch án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) cho ông **Lê Văn Đ** ngay sau khi quyết định có hiệu lực phát luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà **Phạm Thị Minh T** cho đến khi thi hành án xong, ông **Lê Văn Đ** còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh